

Số: 50/2021/QĐST-HNGĐ

Yên Khánh, ngày 21 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 54/2021/ TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2021. Về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Xóm 7, xã Khánh C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Phạm Văn D, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm 7, xã Khánh C, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 và các Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2021;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 13 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ-ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể nh-ư sau:

2.1 Về con: Giao cháu Phạm Nguyễn Hà M, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2012 cho anh Phạm Văn D được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, tự lập được cuộc sống và giao cháu Phạm Nguyễn Thảo N, sinh ngày 24 tháng 02 năm 2016 cho chị Nguyễn Thị H được chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, tự lập được cuộc sống. Chị

Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn D không có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau và có quyền đi lại thăm nom con chung.

Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn D không có con riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn D xác định không có tài sản chung (riêng) về công nợ không có nên chị H, anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0005449 ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị H số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Yên Khánh.
- Chi cục THA DS huyện Yên Khánh.
- UBND xã Khánh C.
- Đường sự.
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Nhật Trung